

Số: 4137 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung  
lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước ngoài thuộc phạm vi, chức năng quản lý  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hợp tác quốc tế, Chánh Văn phòng.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước ngoài thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14 tháng 01 năm 2025.

Bãi bỏ các nội dung liên quan đến công bố thủ tục Cử đi học nước ngoài tại Quyết định số 922/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đào tạo với nước ngoài thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

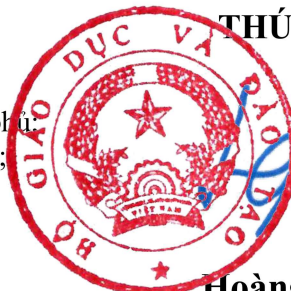
**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Bộ trưởng (đề báo cáo);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Các UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các cơ sở giáo dục đại học;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, VP(KSTTHC), HTQT.

**KT. BỘ TRƯỞNG**

**THỨ TRƯỞNG**



**Hoàng Minh Sơn**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
LĨNH VỰC GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO VỚI NƯỚC NGOÀI THUỘC  
PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

*(Công bố kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT  
ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi,  
chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo**

S T T	Số hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung	Tên VBQPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG</b>					
1	1.001694	Cử đi học nước ngoài	Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài; Thông tư số 18/2022/TT- BGDĐT ngày 15/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài ban hành kèm theo Thông tư số 06/2016/TT- BGDĐT ngày 21/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài	<i>Cục Hợp tác quốc tế (Bộ Giáo dục và Đào tạo)</i>

			<p><i>Thông tư số 20/2024/TT-BGDĐT ngày 28/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài ban hành kèm theo Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21/3/2016 được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 18/2022/TT-BGDĐT ngày 15/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo</i></p>	
--	--	--	---	--

---

**(Chú thích: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.)**

## **PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

### **Thủ tục hành chính cấp trung ương**

#### **Lĩnh vực Giáo dục, đào tạo với nước ngoài**

##### **1. Cử đi học nước ngoài**

###### **1.1. Trình tự thực hiện:**

*a) Ứng viên đã được tuyển chọn đi học nước ngoài hoàn thiện thủ tục cử đi học sau khi nhận được văn bản tiếp nhận đào tạo chính thức từ cơ sở giáo dục nước ngoài. Ngoài hồ sơ dự tuyển đã nộp, hồ sơ đi học nước ngoài cần bổ sung thêm các loại giấy tờ quy định tại Phụ lục II kèm theo Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài ban hành kèm theo Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, được sửa đổi theo khoản 3 Điều 2 Thông tư số 18/2022/TT-*

BGDĐT ngày 15/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài ban hành kèm theo Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Đối với ứng viên đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương được tuyển chọn đi học theo các chương trình học bổng ngân sách nhà nước, Cục Hợp tác quốc tế gửi văn bản thông báo kết quả tiếp nhận của cơ sở giáo dục nước ngoài, thông tin về quy định, chế độ học bổng đến ứng viên, cơ quan quản lý trực tiếp của ứng viên và ra quyết định cử đi học khi có văn bản của cơ quan quản lý trực tiếp đồng ý cử ứng viên đi học nước ngoài.

c) Đối với ứng viên đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương được tuyển chọn đi học theo học bổng do phía nước ngoài đài thọ, Cục Hợp tác quốc tế gửi văn bản thông báo kết quả trúng tuyển đến ứng viên và cơ quan quản lý trực tiếp của ứng viên để giải quyết thủ tục đi học nước ngoài.

d) Đối với ứng viên chưa có cơ quan công tác, Cục Hợp tác quốc tế ra quyết định cử đi học nước ngoài.

## 1.2. Cách thức thực hiện:

Ứng viên gửi hồ sơ qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại trụ sở làm việc của đơn vị chủ trì tuyển sinh hoặc nộp trực tuyến.

## 1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

### 1.3.1. Thành phần hồ sơ gồm:

Ngoài hồ sơ dự tuyển đã nộp, hồ sơ đi học nước ngoài cần bổ sung thêm các loại giấy tờ sau:

a) Bản dịch hợp lệ văn bản thông báo tiếp nhận chính thức của cơ sở giáo dục nước ngoài trong đó có đầy đủ thông tin về bậc học, ngành học, thời gian học, thời điểm nhập học, mức học phí, bảo hiểm y tế và các loại phí bắt buộc khác liên quan đến khóa học; thông báo về học bổng hoặc hỗ trợ tài chính của cơ sở giáo dục hoặc cơ quan/tổ chức/chính phủ nước ngoài đã cấp (nếu có) - 02 bản.

b) Văn bản của phía nước ngoài đồng ý tiếp nhận đi học diện Hiệp định (đối với ứng viên trúng tuyển học bổng Hiệp định) - 02 bản.

c) Bản sao hợp lệ chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh, Pháp hoặc ngoại ngữ khác đạt yêu cầu về điểm (hoặc trình độ) theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của cơ sở giáo dục nước ngoài - 01 bản.

d) Giấy khám sức khỏe (có thời hạn sử dụng 06 tháng kể từ ngày cấp) của cơ sở y tế có thẩm quyền xác nhận đủ điều kiện về sức khỏe để đi học nước ngoài kèm theo các bản xét nghiệm không nhiễm HIV, viêm gan B, lao hoặc các bệnh truyền

nhằm khác (theo yêu cầu của nước sẽ đến học hoặc nhà tài trợ); kết quả xét nghiệm không có thai (đối với ứng viên nữ) - 01 bản.

đ) Bản cam kết thực hiện trách nhiệm của du học sinh (theo mẫu số 01, 02, Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 18/2022/TT-BGDĐT ngày 15/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài ban hành kèm theo Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) - 01 bản.

e) Các giấy tờ khác theo quy định của từng chương trình học bổng (nếu có) - 01 bản.

1.3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

1.4. Thời hạn giải quyết:

Thời hạn giải quyết thủ tục cử người đi học ở nước ngoài tối đa là 30 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận kết quả cấp học bổng của phía nước ngoài (nếu có) và nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Thời gian chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời hạn giải quyết.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Cá nhân (Ứng viên đã được tuyển chọn đi học nước ngoài).

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

Cục Hợp tác quốc tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

a) Quyết định cử đi học nước ngoài.

b) Văn bản thông báo kết quả trúng tuyển học bổng (*đối với ứng viên đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương được tuyển chọn đi học theo học bổng do phía nước ngoài đài thọ*).

1.8. Lệ phí:

Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Bản cam kết thực hiện trách nhiệm của du học sinh.

(Mẫu số 01, 02 Phụ lục III kèm theo Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài ban hành kèm theo Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Thông tư số 18/2022/TT-BGDĐT ngày 15/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.)

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

*Ứng viên đã được tuyển chọn đi học nước ngoài hoàn thiện thủ tục cử đi học sau khi nhận được văn bản tiếp nhận đào tạo chính thức từ cơ sở giáo dục nước ngoài.*

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

a) Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài.

b) Thông tư số 18/2022/TT-BGDĐT ngày 15/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài ban hành kèm theo Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c) *Thông tư số 20/2024/TT-BGDĐT ngày 28/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài ban hành kèm theo Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21/3/2016 được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 18/2022/TT-BGDĐT ngày 15/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.*

---

**Chú thích:** *Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

# **MẪU BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA DU HỌC SINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **BẢN CAM KẾT** **THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA DU HỌC SINH** (dành cho người chưa có cơ quan công tác)

Kính gửi: Cục Hợp tác quốc tế

Tên tôi là: ..... Sinh ngày .....

Giấy CMND/Căn cước công dân số: ..... Ngày cấp:.....

Nơi cấp:.....

Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp: .....

Nơi cấp:.....

Hiện nay là: .....

Khi được Nhà nước cử đi học tại nước ngoài, tôi cam kết thực hiện đúng trách nhiệm của người được cử đi học như sau:

1. Chấp hành nghiêm túc quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập (Nghị định số 86/2021/NĐ-CP ngày 25/9/2021 của Chính phủ), quyết định cử đi học của Cục Hợp tác quốc tế và các quy định tài chính hiện hành của Nhà nước.
  2. Cam kết tích cực học tập, nghiên cứu để hoàn thành tốt chương trình đào tạo đúng thời hạn được phép. Nếu phải gia hạn thời gian học tập sẽ tự túc kinh phí trong thời gian gia hạn.
  3. Sau khi kết thúc khoá học về nước, thực hiện thủ tục báo cáo tốt nghiệp cho Cục Hợp tác quốc tế, làm việc lâu dài theo sự điều động của Nhà nước.
  4. Tôi và gia đình cam kết bồi hoàn chi phí đào tạo cho Nhà nước theo quy định hiện hành nếu tự ý bỏ học, không được cơ sở đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp hoặc không chấp hành theo sự điều động của Nhà nước sau tốt nghiệp.
- Nếu không thực hiện đúng cam kết trên đây, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc xử lý theo quy định của Pháp luật.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

Người cam kết  
(ký và ghi rõ họ tên)

**CAM KẾT CỦA GIA ĐÌNH**

Họ và tên bố (mẹ) hoặc người đại diện hợp pháp: .....

Công tác tại: .....

Địa chỉ: .....

đại diện cho gia đình du học sinh có tên trên, chúng tôi cam kết:

- Nhắc nhở, động viên du học sinh thực hiện đầy đủ trách nhiệm đã được quy định đối với du học sinh.
- Chịu trách nhiệm cùng du học sinh bồi hoàn kinh phí đã được Nhà nước cấp nếu du học sinh không thực hiện đúng cam kết.

....., ngày ..... tháng .... năm ...

Bố (mẹ) hoặc người đại diện hợp pháp  
(ký và ghi rõ họ tên)



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**

**THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA DU HỌC SINH**

(dành cho người đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương)

Kính gửi: Cục Hợp tác quốc tế

Tên tôi là: ..... Sinh ngày .....

Giấy CMND/Căn cước công dân số: ..... Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp: .....Nơi cấp:.....

Hiện nay là: .....

Khi được Nhà nước cử đi học tại nước ngoài, tôi cam kết thực hiện đúng trách nhiệm của người được cử đi học như sau:

1. Chấp hành nghiêm túc quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập (Nghị định số 86/2021/NĐ-CP ngày 25/9/2021 của Chính phủ), quyết định cử đi học của Cục Hợp tác quốc tế và các quy định tài chính hiện hành của Nhà nước.

2. Cam kết tích cực học tập, nghiên cứu để hoàn thành tốt chương trình đào tạo đúng thời hạn được phép. Nếu phải gia hạn thời gian học tập sẽ tự túc kinh phí trong thời gian gia hạn.

3. Sau khi kết thúc khoá học về nước, thực hiện thủ tục báo cáo tốt nghiệp cho Cục Hợp tác quốc tế, cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định.

4. Tôi cam kết bồi hoàn chi phí đào tạo cho Nhà nước theo quy định hiện hành nếu tự ý bỏ học; bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc trong thời gian đào tạo; không được cơ sở đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp; đã hoàn thành khóa học, được cấp văn bằng tốt nghiệp nhưng bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc khi chưa phục vụ đủ thời gian cam kết quy định; không chấp hành sự điều động làm việc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cơ quan quản lý trực tiếp sau khi tốt nghiệp.

Nếu không thực hiện đúng cam kết trên đây, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc xử lý theo quy định của Pháp luật.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

Người cam kết

(ký và ghi rõ họ tên)

**Xác nhận bảo lãnh của cơ quan tuyển chọn và giới thiệu người dự tuyển:**

..... xác nhận bảo lãnh ông/bà .....,

hiện đang là (biên chế/hợp đồng)..... của

..... Chúng tôi cam kết thực hiện trách nhiệm:

1. Tiếp nhận lại và bố trí công tác phù hợp với chuyên môn và trình độ đào tạo sau khi tốt nghiệp ở nước ngoài về.
2. Giúp đỡ, tạo điều kiện để ông/bà có tên trên được tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian đi đào tạo ở nước ngoài.
3. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc yêu cầu ông/bà có tên trên thực hiện đúng những cam kết nêu trên.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

Thủ trưởng /Giám đốc/Hiệu trưởng

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

